

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 13 - 7 - 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Trang;

Ông Đặng Văn Chính.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 17/8/1998; nơi cư trú: Xóm 3, xã XC, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Đ; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/3/2022 đến ngày 28/3/2022 chuyển tạm giam đến nay; “có mặt”.

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1987; “vắng mặt”;

2. Anh Phạm Minh G, sinh năm 1987; “vắng mặt”;

3. Anh Chu Văn D, sinh năm 1972; “vắng mặt”;

4. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966; “có mặt”;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 22/3/2022, Nguyễn Mạnh T một mình đi bộ từ nhà ở xóm 3, xã XC, huyện X đến khu vực tổ 3, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Qua dò hỏi, biết người này có ma túy bán, T hỏi mua 500.000 đồng Heroine. Người đàn ông đồng ý nhận tiền và đưa lại cho T 05 đoạn ống nhựa nhỏ hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. T nhận 05 ống nhựa nhỏ, kiểm tra, xác định là Heroine, cất vào trong túi quần bên trái và đi về tìm nơi để sử dụng. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, T đi đến khu vực tổ 5, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường thì bị Tổ công tác phòng PC 04 Công an tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ thấy T có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra. T đã khai báo toàn bộ hành vi vừa đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và nộp cho Tổ công tác 05 ống nhựa nhỏ vừa mua cùng số tiền 2.500.000 đồng và 01 điện thoại di động đã cũ. Tổ công tác đã mời người chứng kiến thu giữ và niêm phong 05 ống nhựa trong phong bì thư ký hiệu là A, sau đó đưa T cùng vật chứng về UBND thị trấn Xuân Trường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày, phòng PC 04 Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mạnh T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì, sau đó ra quyết định trưng cầu giám định và tiến hành bàn giao hồ sơ, tài liệu cùng đối tượng Nguyễn Mạnh T cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 421/GĐKTHS ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 5 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu A gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine, khối lượng mẫu A: 0,307 gam Heroine.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSXT ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/3/2022, tại khu vực tổ 5, thị trấn huyện Xuân Trường, huyện Xuân

Trường, Nguyễn Mạnh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,307 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác phòng PC 04 Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Mạnh T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản,... làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Bị cáo là người nghiện ma túy nên đã thấu hiểu được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi cũng như theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ: Số Heroine đã thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động đã cũ và số

tiền 2.500.000đ Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ là tài sản hợp pháp của bị cáo xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, do T không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường không đủ cơ sở kết luận, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 421/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen đã cũ và số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 68/CCTHA ngày 11/7/2022 và Biên lai thu tiền số 0001594 ngày 11/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã Xuân Châu;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thung